

Bản án số: **177/2021/HS-ST**
Ngày: 28-12-2021

Nhân danh

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Hoàng L**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị L

Bà Nguyễn Thị L

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đỗ Thị L – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:* Ông **Cù Ngô Ngọc T** - Kiểm sát viên.

Ngày **28** tháng **12** năm **2021**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 155/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Ngọc T, sinh ngày 01/5/2003

Đăng ký HKTT và cư trú: thôn V, xã P, huyện T, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Chu Thị T; vợ, con: Chưa có; danh chỉ bản số **563** lập ngày 10/8/2021 tại Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Nhân thân:

+ Ngày 22/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xử phạt **06 (Sáu)** tháng Cải tạo không giam giữ về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Bản án số 126/2019/HSST ngày 22/11/2019). Nộp án phí ngày **17/02/2020** (BL 77).

+ Ngày 28/02/2020, Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội xử phạt **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 126/2019/HSST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ buộc Đỗ Ngọc T phải chấp hành hình phạt là **08 (Tám)** tháng tù (Bản án số 10/2020/HS-ST ngày 28/02/2020). Chấp hành xong hình phạt ngày 20/8/2020, nộp án phí ngày **28/02/2019** và 03/9/2020 (BL 85).

+ Ngày 26/11/2020, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xử phạt **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Bản án số 64/2020/HS-ST ngày 26/11/2020). Chấp hành xong hình phạt ngày 20/02/2021 (BL 74). Nộp án phí Hình sự sơ thẩm ngày 23/3/2021 (BL 92).

+ Ngày 23/9/2021, Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hà Nội xử phạt **15 (Mười năm)** tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Bản án Hình sự sơ thẩm số 85/2021/HS-ST ngày 23/9/2021).

+ Ngày 28/9/2021, Tòa án nhân dân huyện Q, Thành phố Hà Nội xử phạt **07** (Bảy) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”, **03** (Ba) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*” và **15** (Mười năm) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 03 tội là **11** (Mười một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2021 (Bản án Hình sự sơ thẩm số 55/2021/HS-ST ngày 28/9/2021).

Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 01 – Công an Thành phố Hà Nội (theo *Quyết định thi hành án hình phạt tù số 77/2021/QĐ-CA ngày 15/11/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Q, Thành phố Hà Nội*).

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975. *Vắng mặt.*

Trú tại: phố G, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Gia T, sinh năm 1972. *Vắng mặt.*

Trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

*** Người làm chứng:**

+ Anh Trần Văn P, sinh năm 1975. *Vắng mặt.*

Trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

+ Chị Trần Thị T, sinh năm 1989. *Vắng mặt.*

Trú tại: thôn L, xã Đ, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, khoảng 04 giờ sáng ngày 26/3/2021, Đỗ Ngọc T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng Đen - Bạc, biển kiểm soát 28H1-403.65 đi một mình từ nhà tại xã P, huyện T, Thành phố Hà Nội đến địa bàn huyện Chương Mỹ đi theo đường QL6 hướng thị trấn X đi H, mục đích tìm nhà dân có sơ hở trong quản lý tài sản để trộm cắp. Khi T đi đến quán “Bún chả Hương Giang” của chị Nguyễn Thị H tại phố G, xã Đ, huyện Chương Mỹ, T phát hiện bên trong quán không có người trông coi. Thấy vậy, T dừng xe, dựng xe máy trước cửa quán rồi vào trong bàn ăn ngồi quan sát. Lúc này, T thấy trong ngăn bàn bếp có 01 (một) chiếc giỏ nhựa màu xanh nên T rút giỏ nhựa ra để tìm tiền thì phát hiện bên trong giỏ nhựa không có tiền mà chỉ có 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 đã cũ, T lấy chiếc điện thoại di động, tháo ốp vỏ nhựa, bỏ chiếc điện thoại di động vào túi quần rồi đi ra ngoài lấy xe máy nhanh chóng rời khỏi quán. T điều khiển xe mô tô đi được một đoạn thì dừng xe, lấy chiếc điện thoại di động ra tắt nguồn, tháo 02 chiếc sim điện thoại có sẵn trong máy vứt xuống đường rồi tiếp tục di chuyển theo hướng QL6 đi H.

Khi T đi đến khu vực thôn Đ, xã Đ, huyện Chương Mỹ, phát hiện trước cửa nhà anh Nguyễn Gia T có 01 (một) chiếc xe ô tô bán tải màu đen, biển kiểm soát 29C-715.88 đỗ bên trong nhà, cửa ra vào không khép, không khóa, không có ai trông giữ. Thấy vậy, T dựng xe trước cổng nhà rồi đi vào bên trong, mở cửa sau bên trái

chiếc xe bán tải, trèo lên xe và trộm cắp được 01 (một) chiếc ví da trong hộp đồ bên tay phải lái xe. Sau đó, T đóng cửa xe, đi ra ngoài cổng, lên xe mô tô nhanh chóng rời khỏi hiện trường. T điều khiển xe đi được một đoạn thì dừng lại kiểm tra chiếc ví vừa trộm cắp được thì phát hiện bên trong chiếc ví có 01 Chứng minh thư nhân dân, 01 bằng lái xe ô tô hạng B2, 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29C-715.88, 01 thẻ ATM Ngân hàng Agribank đều mang tên Nguyễn Gia T và số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*). T lấy số tiền 8.000.000 đồng và vứt bỏ chiếc ví cùng toàn bộ giấy tờ xuống đường. Sau đó, T đến cửa hàng mua bán điện thoại di động trên địa bàn quận H (T không nhớ cụ thể vị trí) bán chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A51 vừa trộm cắp được số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) rồi điều khiển xe về nhà. Số tiền 1.500.000 đồng T đã chi tiêu cá nhân hết.

Cùng ngày, anh Trần Văn P nhặt được Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 của anh Nguyễn Gia T và chị Trần Thị T nhặt được Giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29C-715.88. Sau đó, anh P và chị T đã liên lạc, trả lại các giấy tờ nêu trên cho anh T.

* **Vật chứng vụ án:** Số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q thu giữ, chuyển đến Công an huyện Chương Mỹ để phục vụ công tác điều tra.

* Kết luận định giá tài sản số **106/KL-HĐĐG** ngày 01/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Chương Mỹ, kết luận: *01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A51 màu xanh da trời, đã qua sử dụng. Có giá trị là: 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng); 02 sim thẻ: 1 sim số 0932225221 và 1 sim mạng Vinaphone. Có giá trị là 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng)*”.

* Kết luận định giá tài sản số **112/KL-HĐĐG** ngày 14/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Chương Mỹ, kết luận: *01 (Một) chiếc ví da của nam, đã cũ, màu đen, diện 9 x 12cm, không có ký hiệu nhãn mác có giá trị là: 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng)*”.

* **Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:** Cơ quan điều tra xác định anh Nguyễn Gia T là chủ sở hữu hợp pháp đối với số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*). Ngày 27/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã Quyết định xử lý vật chứng trả cho anh T số tiền 8.000.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị H đề nghị Đỗ Ngọc T phải bồi thường bằng giá trị chiếc điện thoại di động số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu xanh da trời, đã qua sử dụng; 01 (một) sim thẻ số 0932225221; 01 (một) sim mạng Vinaphone; 01 (một) chiếc ví giả da của nam, màu đen đã cũ, diện 9x12cm, không có ký hiệu, nhãn mác; 01 (một) chứng minh thư nhân dân và 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng Agribank đều mang tên Nguyễn Gia T : Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng của vụ án nhưng hiện không phát hiện, thu giữ được.

Cáo trạng số 134/CT-VKS-CM ngày 14/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội truy tố Đỗ Ngọc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Đỗ Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị: Xử phạt Đỗ Ngọc T từ **12** đến **15** tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự số 85/2021/HS-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt Đỗ Ngọc T **15** (Mười năm) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và Bản án hình sự số 55/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, Thành phố Hà Nội xử phạt Đỗ Ngọc T **11** (Mười một) năm **03** (Ba) tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”, tội “*Cướp giết tài sản*” và tội “*Trộm cắp tài sản*”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 03 bản án từ **13** năm **06** tháng tù đến **13** năm **09** tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo để buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị H chiếc điện thoại di động bị mất và thẻ sim bằng giá trị với số tiền là 3.000.000 đồng.

Về án phí: Bị có phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, các biện pháp điều tra như: Lấy lời khai bị can, lấy lời khai người bị hại, người làm chứng, trưng cầu định giá tài sản, giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người bị hại là: Anh Nguyễn Gia T, chị Nguyễn Thị H và người làm chứng là anh Trần Văn P, chị Trần Thị T: Anh Nguyễn Gia T, chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn P, chị Trần Thị T đều đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[1.3]. Về tuổi của bị cáo: Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là ngày 26/3/2021, thời điểm này T mới 17 tuổi 10 tháng 25 ngày. Tính đến ngày xét xử bị cáo đã trên 18 tuổi, bị cáo không bị nhược điểm về thể chất và tâm thần nên bị cáo

không thuộc trường hợp bắt buộc phải có người bào chữa và người đại diện theo pháp luật đối với bị cáo.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo Đỗ Ngọc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, kết luận định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. ***Do đó có đủ cơ sở để kết luận:***

Ngày 26/3/2021, trên địa bàn xã Đ và xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản, Đỗ Ngọc T đã lén lút trộm cắp 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu xanh da trời, đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim thẻ trị giá 1.600.000 đồng của chị Nguyễn Thị H và 01 (một) chiếc ví giả da của nam, màu đen đã cũ trị giá 20.000 đồng, bên trong có một số giấy tờ cá nhân và số tiền 8.000.000 đồng của anh Nguyễn Gia T. Sau khi trộm cắp được chiếc điện thoại di động, T mang đi bán được 1.500.000 đồng rồi lấy tiền chi tiêu cá nhân hết. Tổng giá trị tài sản Đỗ Ngọc T chiếm đoạt là 9.620.000 đồng (*Chín triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*).

Hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu rồi lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại di động, ví tiền của người khác với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 9.620.000 đồng mà Đỗ Ngọc T thực hiện đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Cáo trạng số 134/CT-VKS-CM ngày 14/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội truy tố Đỗ Ngọc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 03 lần bị xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã có thời gian phải chấp hành hình phạt tù của 03 Bản án. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngày 23/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hà Nội xử phạt **15 (Mười năm)** tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 28/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Q, Thành phố Hà Nội xử phạt **11 (Mười một)** năm **03 (Ba)** tháng tù về các tội “*Cướp tài sản*”, “*Cướp giật tài sản*”, “*Trộm cắp tài sản*”. Tuy lần phạm tội này của bị cáo không bị coi là tái phạm, nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục cải tạo nhưng vẫn không sửa chữa để trở thành người công dân tốt, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi “*Trộm cắp tài sản*” là thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần có hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và có thời gian cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

[2.2] Về tổng hợp hình phạt: Bản án hình sự số 85/2021/HS-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt Đỗ Ngọc T **15 (Mười năm)** tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Bản án hình sự số 55/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, Thành phố Hà Nội xử phạt Đỗ Ngọc T **11 (Mười một)** năm **03**

(Ba) tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”, tội “*Cướp giết tài sản*” và tội “*Trộm cắp tài sản*”. Cả hai Bản án trên đều đã có hiệu lực pháp luật nên cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của cả 03 bản án.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo.

[2.4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị H trình bày chiếc điện thoại do con gái chị mua tặng cho chị vào tháng 3/2020 với giá khoảng 6.000.000 đồng, nay chị H yêu cầu bị cáo bồi thường bằng giá trị chiếc điện thoại và sim là 3.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Ngọc T đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị H. Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo nên bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 3.000.000 đồng. Đối với anh Nguyễn Gia T đã nhận lại số tiền và một số giấy bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Ngày 27/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã Quyết định trả cho anh T số tiền 8.000.000 đồng là có căn cứ.

[5]. Về án phí: Bị cáo Đỗ Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí Dân sự về phần bồi thường.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đỗ Ngọc T **15 (mười lăm)** tháng tù.

Tổng hợp hình phạt **15 (Mười lăm)** tháng tù tại Bản án hình sự số 85/2021/HS-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hà Nội và hình phạt **11 (Mười một)** năm **03 (Ba)** tháng tù tại Bản án hình sự số 55/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, Thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của cả **03** Bản án là **13 (mười ba)** năm **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của Đỗ Ngọc T. Bị cáo Đỗ Ngọc T phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 3.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba triệu đồng*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Đỗ Ngọc T phải chịu **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Bị cáo Đỗ Ngọc T có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Người bị hại là chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Gia T vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng L